

Số: /TTr-STC

Lai Châu, ngày tháng năm 2024

TỜ TRÌNH

Dự thảo Quyết định bãi bỏ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu

Thực hiện Luật ban hành Văn bản Quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ kết quả thực hiện công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật Quý I năm 2024 của Sở Tài chính tại Báo cáo số 44/BC-STC ngày 01/3/2024.

Sở Tài chính xây dựng dự thảo Quyết định bãi bỏ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành. Sở Tài chính xin báo cáo cụ thể quá trình xây dựng dự thảo văn bản như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH

Thực hiện Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 11/01/2024 của UBND tỉnh về việc kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2024; Công văn số 90/STP-XDKT&THPL ngày 19/01/2024 của Sở Tư pháp về hướng dẫn báo cáo công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật. Thông qua hoạt động rà soát, cập nhật văn bản quy phạm pháp luật vào cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật hàng năm, Sở Tài chính nhận thấy văn bản QPPL do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành thuộc lĩnh vực quản lý của Sở Tài chính trên thực tế đã không còn được áp dụng nhưng chưa có căn cứ pháp lý để xác định hết hiệu lực theo quy định tại các Luật ban hành văn bản QPPL. Theo đó, về nguyên tắc, hiệu lực của các văn bản này vẫn được xác định ở trạng thái “còn hiệu lực”. Vì vậy, để bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, minh bạch của hệ thống pháp luật thì việc tham mưu ban hành “Quyết định bãi bỏ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu” là cần thiết, phù hợp.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Mục đích

Việc ban hành Quyết định nhằm bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp với văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên, thống nhất việc áp dụng pháp luật theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Quan điểm xây dựng văn bản

Việc xây dựng dự thảo quyết định theo đúng trình tự soạn thảo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo phù hợp với Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

Quá trình xây dựng dự thảo Quyết định thực hiện đúng trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019:

Dự thảo quyết định đã được lấy ý kiến bằng văn bản góp ý của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lai Châu, các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố. Đồng thời dự thảo được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Lai Châu và Trang Thông tin điện tử Sở Tài chính để lấy ý kiến. Trên cơ sở các ý kiến đóng góp, cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, chỉnh sửa các ý kiến phù hợp và có cơ sở (*cụ thể trong Bản tổng hợp ý kiến góp ý gửi kèm*).

Sở Tài chính đã gửi Sở Tư pháp thẩm định, trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số /BCTĐ-STP ngày tháng năm 2024, Sở Tài chính giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định tại Báo cáo số /BC-STC ngày tháng năm 2024 và hoàn thiện dự thảo Quyết định trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Bố cục

Dự thảo Quyết định bãi bỏ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu gồm 02 Điều:

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Điều khoản thi hành.

2. Nội dung cơ bản

Bãi bỏ toàn bộ 13 Quyết định do Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành, cụ thể:

(1) Quyết định số 96/2004/QĐ-UBND ngày 27/12/2004 của UBND tỉnh Lai Châu về việc thu, nộp và sử dụng lệ phí thẩm định đầu tư

Lý do đề nghị bãi bỏ: Quyết định số 96/2004/QĐ-UBND ngày 27/12/2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu được ban hành trên cơ sở căn cứ Thông tư số 109/2000/TT-BTC ngày 13 tháng 11 năm 2000 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ thu, nộp và sử dụng lệ phí thẩm định đầu tư làm căn cứ quy định nội dung, tuy nhiên Thông tư này đã hết hiệu lực từ ngày 01/02/2012. Hiện nay, việc thu, nộp, sử dụng phí, lệ phí (trong đó có phí thẩm định đầu tư) được thực hiện theo Luật Phí, lệ phí năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Do vậy, nội dung Quyết định số 96/2004/QĐ-UBND ngày 27/12/2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc thu, nộp và sử dụng lệ phí thẩm định đầu tư không còn phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

(2) Quyết định số 01/2005/QĐ-UBND ngày 06/01/2005 của UBND tỉnh Lai Châu về quy trình cứu trợ - Mức cứu trợ cho nhân dân bị thiệt hại do thiên tai, lũ lụt hỏa hoạn

Lý do đề nghị bãi bỏ: Mức cứu trợ cho nạn nhân bị thiệt hại do thiên tai, lũ lụt, hỏa hoạn quy định tại Quyết định số 01/2005/QĐ-UBND ngày 06/01/2005 của UBND tỉnh không còn phù hợp, vì: Chính sách hỗ trợ thiệt hại do thiên tai được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh; Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

(3) Quyết định số 44/2005/QĐ-UBND ngày 24/5/2005 của UBND tỉnh Lai Châu ban hành mức thu, chi tiền giấy thi, giấy nháp, tiền bằng tốt nghiệp phục vụ kỳ thi tốt nghiệp các cấp

Lý do đề nghị bãi bỏ: Các văn bản làm căn cứ ban hành Quyết định số 44/2005/QĐ-UBND đã hết hiệu lực toàn bộ: (1) Luật Tổ chức HĐND và UBND ban hành ngày 10/12/2003 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của UBND cấp tỉnh được thay thế bằng Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (được sửa

đổi, bổ sung năm 2019); (2) Luật ngân sách nhà nước số 01/2002/QH11 ban hành ngày 16/12/2002 được thay thế bằng Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

Theo quy định tại khoản 4 Điều 154 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 quy định như sau: “4. Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực thì văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết thi hành, văn bản đó cũng đồng thời hết hiệu lực.”

Mặt khác, ngày 27/8/2021 Chính phủ ban hành Nghị định số 81/2021/NĐ-CP quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo. Trong đó tại khoản 3, Điều 4 Nghị định này quy định Quản lý nhà nước về giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định khung hoặc mức học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập; quy định chi tiết danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập theo thẩm quyền quản lý để áp dụng tại địa phương.”

Vì vậy, nội dung của Quyết định số 44/2005/QĐ-UBND ngày 24/5/2005 của UBND tỉnh Lai Châu ban hành mức thu, chi tiền giấy thi, giấy nháp, tiền bằng tốt nghiệp phục vụ kỳ thi tốt nghiệp các cấp không còn phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

(4) Quyết định số 55/2005/QĐ-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về khung mức chi trả nhuận bút cho các loại hình báo viết

Lý do đề nghị bãi bỏ: Các căn cứ để ban hành Quyết định số 55/2005/QĐ-UBND ngày 03/6/2005 của UBND tỉnh là Nghị định số 61/2002/NĐ-CP ngày 11/6/2002 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút và căn cứ Thông tư liên tịch số 21/2003/TTLT-BVHTT-BTC ngày 01/7/2003 của Bộ Văn hóa Thông tin và Bộ Tài chính về hướng dẫn việc chi trả chế độ nhuận bút, trích lập và sử dụng quỹ nhuận bút đối với một số loại hình tác phẩm quy định tại Nghị định số 61/2002/NĐ-CP ngày 11/6/2002 của Chính phủ.

Tuy nhiên, ngày 14/03/2014, Chính phủ ban hành Nghị định số 18/2014/NĐ-CP quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản. Tại Điều 15 hiệu lực thi hành quy định: “Kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực,

Chương II, Chương V, Chương VI Nghị định số 61/2002/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ về chế độ nhuận bút hết hiệu lực". Ngày 14/02/2015, Chính phủ ban hành Nghị định số 21/2015/NĐ-CP quy định về nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác. Tại Điều 13 hiệu lực thi hành quy định: "*Các Chương I, III, IV, VII, VIII, IX và Chương X của Nghị định số 61/2002/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ về chế độ nhuận bút hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành.*"

Ngày 26/01/2016, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch ban hành Quyết định số 356/BVH-BVHTTDL về việc công bố danh mục Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tính đến ngày 31/12/2015; trong đó Thông tư liên tịch số 21/2003/TTLT-BVHTT-BTC ngày 01/7/2003 của Bộ Văn hóa Thông tin và Bộ Tài chính đã hết hiệu lực toàn bộ kể từ ngày 15/4/2015.

Theo quy định tại khoản 4 Điều 154 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 quy định như sau: "*4. Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực thì văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết thi hành, văn bản đó cũng đồng thời hết hiệu lực.*"

Như vậy, các căn cứ để ban hành Quyết định số 55/2005/QĐ-UBND đã bị bãi bỏ. Do đó, Quyết định này không còn phù hợp với các văn bản quy định hiện hành.

(5) Quyết định số 68/2005/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành mức chi cho công tác bảo vệ đường biên, mốc giới trên địa bàn tỉnh Lai Châu từ năm 2005

Lý do đề nghị bãi bỏ: Căn cứ để ban hành Quyết định 68/2005/QĐ-UBND ngày 10/8/2005 của UBND tỉnh Lai Châu là Quyết định số 120/2003/QĐ-TTg ngày 11/6/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chiến lược phát triển kinh tế-xã hội tuyến Biên giới Việt-Trung đến năm 2010 đã hết giai đoạn thực hiện. Theo Quyết định số 120/2003/QĐ-TTg thì chính sách này chỉ thực hiện đến năm 2010.

Do đó, Quyết định 68/2005/QĐ-UBND đã hết hiệu lực thi hành từ 01/01/2011.

(6) Quyết định số 89/2005/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc ban hành chính sách hỗ trợ đối với cán bộ tăng cường thực hiện công tác xóa đói giảm nghèo tại các xã đặc biệt khó khăn bằng chế độ công tác phí

Lý do đề nghị bãi bỏ: Các văn bản căn cứ ban hành Quyết định số 89/2005/QĐ-UBND là: (1) Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003; (2) Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-TU ngày 02/07/2004 của Tỉnh ủy Lai Châu về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chương trình xóa đói giảm nghèo và việc làm giai đoạn 2004-2010; (3) Quyết định số 58/QĐ-UB ngày 17/08/2004 của UBND tỉnh Lai Châu về phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện chương trình xóa đói giảm nghèo và việc làm giai đoạn 2004-2010. Như vậy đây là chính sách đặc thù của địa phương; qua rà soát, đối chiếu cho thấy nội dung tại Quyết định này không còn phù hợp với các văn bản quy định hiện hành, cụ thể:

- *Thứ nhất*, Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003 đã được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2019); theo quy định tại khoản 4 Điều 154 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 quy định như sau: “4. Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực thì văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết thi hành, văn bản đó cũng đồng thời hết hiệu lực”.

- *Thứ hai*, về thẩm quyền ban hành không còn phù hợp với Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), vì: Tại điểm h, khoản 9, Điều 30 Luật ngân sách nhà nước năm 2015 quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp: “Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chỉ có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương”.

(7) Quyết định số 104/2005/QĐ-UBND ngày 20/12/2005 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ban hành bảng giá tối thiểu tính thuế giá trị gia tăng và lệ phí trước bạ xe máy trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Lý do đề nghị bãi bỏ:

- *Thứ nhất*, các văn bản quy phạm pháp luật làm căn cứ quy định nội dung và cơ sở ban hành các Quyết định đã hết hiệu lực toàn bộ:

+ Nghị định số 176/1999/NĐ-CP ngày 21/12/1999 của Chính phủ về lệ phí trước bạ, đã hết hiệu lực từ ngày 01/9/2011.

+ Nghị định số 47/2003/NĐ-CP ngày 12/5/2003 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Điều 6 Nghị định số 176/1999/NĐ-CP ngày 21/12/1999, đã hết hiệu lực từ ngày 24/8/2008

+ Thông tư số 95/2005/TT-BTC ngày 26/10/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về lệ phí trước bạ, đã hết hiệu lực từ tháng 10/6/2010.

- *Thứ hai*, hiện nay, việc tính thuế trước bạ (bao gồm cả mô tô, xe máy) thực hiện theo Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ; Thông tư số 13/2022/TT-BTC ngày 28/02/2022/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 10/2022/NĐ-CP, theo đó: tại khoản 3 điều 7 Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ quy định: "*Giá tính lệ phí trước bạ đối với tài sản là ô tô, các loại xe tương tự xe ô tô (sau đây gọi chung là ô tô) và xe máy quy định tại khoản 6, khoản 7 Điều 3 Nghị định này (trừ rơ moóc hoặc sơ my rơ moóc được kéo bởi ô tô, xe ô tô chuyên dùng, xe máy chuyên dùng) là giá tại Quyết định về Bảng giá tính lệ phí trước bạ do Bộ Tài chính ban hành.*"

Vì vậy, Quyết định số 104/2005/QĐ-UBND ngày 20/12/2005 của UBND tỉnh Lai Châu không còn phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

(8) Quyết định số 03/2010/QĐ-UBND ngày 20/01/2010 của UBND tỉnh Lai Châu nâng mức hỗ trợ tiền ăn cho các học viên trong đào tạo và bồi dưỡng nhân viên y tế thôn, bản trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Lý do đề nghị bãi bỏ: Căn cứ để ban hành Quyết định số 03/2010/QĐ-UBND: (1) Thông báo số 429-TB/TU ngày 04/9/2009 của Thường trực Tỉnh uỷ Lai Châu về đầu tư thiết bị y tế cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh và hỗ trợ tiền đào tạo nhân viên y tế thôn, bản; (2) Công văn số 131/HĐND-VP ngày 17/9/2009 của HĐND tỉnh Lai Châu về việc thống nhất chính sách hỗ trợ tiền ăn đào tạo nhân viên y tế thôn, bản và bổ sung kinh phí mua sắm một số thiết bị y tế; *Tuy nhiên*, Tại điểm h, khoản 9, Điều 30 Luật ngân sách nhà nước năm 2015 quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp: "*Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài*

các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương”. Như vậy, nội dung của Quyết định không còn phù hợp với với điểm h, khoản 9, Điều 30 Luật ngân sách nhà nước năm 2015.

(9) Quyết định số 09/2010/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc ban hành quy định chính sách hỗ trợ bảo vệ rừng; cán bộ tăng cường đối với các xã đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện Tam Đường và Thị xã Lai Châu giai đoạn 2010-2015

Lý do đề nghị bãi bỏ: Căn cứ ban hành Quyết định số 09/2010/QĐ-UBND là Nghị quyết số 173/2010/NQ-HĐND12 ngày 17/5/2010 của HĐND tỉnh Lai Châu về việc Ban hành Quy định chính sách hỗ trợ bảo vệ rừng; cán bộ tăng cường đối với các xã đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện Tam Đường và thị xã Lai Châu giai đoạn 2010-2015. Ngày 18/5/2016, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 561/QĐ-UBND về việc Công bố các Danh mục văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành hết hiệu lực toàn bộ hoặc hết hiệu lực một phần năm 2015, trong đó đã công bố Nghị quyết số 173/2010/NQ-HĐND12 hết hiệu lực toàn bộ từ ngày 31/12/2015. Như vậy, nội dung quy định tại Quyết định số 09/2010/QĐ-UBND không còn phù hợp với văn bản quy định hiện hành.

(10) Quyết định số 09/2013/QĐ-UBND ngày 10/6/2013 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ban hành một số nội dung cụ thể về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án thủy điện Sơn La, Lai Châu, Huổi Quảng, Bản Chát trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Lý do đề nghị bãi bỏ: Hiện nay, công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án thủy điện Sơn La, Lai Châu, Huổi Quảng, Bản Chát trên địa bàn tỉnh Lai Châu đã hoàn thành toàn bộ Dự án. Do đó, Quyết định số 09/2013/QĐ-UBND không còn thực hiện trên địa bàn.

(11) Quyết định số 12/2013/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 17/2010/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân cấp nguồn thu và nhiệm vụ chi ngân sách địa phương năm 2011 và ổn định cho các năm tiếp theo và Quyết định số 29/2010/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh về

ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2011

Lý do đề nghị bãi bỏ: Quyết định số 17/2010/QĐ-UBND ngày 23/8/2010 của UBND tỉnh về việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách địa phương năm 2011 và ổn định cho các năm tiếp theo và Quyết định số 29/2010/QĐ-UBND ngày 10/12/2010 của UBND tỉnh đã hết hiệu lực toàn bộ kể từ ngày 31/12/2016 (được công bố tại Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 17/01/2017 của UBND tỉnh). Do đó, nội dung của Quyết định số 12/2013/QĐ-UBND không còn phù hợp với văn bản quy định hiện hành.

(12) Quyết định số 13/2014/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc sửa đổi một số điều của quy định ban hành kèm theo Quyết định số 09/2013/QĐ-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành một số nội dung cụ thể về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án thủy điện Sơn La, Lai Châu, Huội Quảng, Bản Chát trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Lý do đề nghị bãi bỏ: Hiện nay, công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án thủy điện Sơn La, Lai Châu, Huội Quảng, Bản Chát trên địa bàn tỉnh Lai Châu đã hoàn thành toàn bộ dự án. Do đó, nội dung quy định tại Quyết định số 13/2013/QĐ-UBND không còn triển khai thực hiện.

(13) Quyết định số 32/2014/QĐ-UBND ngày 05/11/2014 của UBND tỉnh Lai Châu về việc nâng mức trợ cấp xã hội cho đối tượng đang nuôi dưỡng tại Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Lai Châu

Lý do đề nghị bãi bỏ:

- *Thu nhất*, các căn cứ pháp lý ban hành Quyết định số 32/2014/QĐ-UBND đã hết hiệu lực thi hành:

+ Nghị định số 67/2007/NĐ-CP ngày 13/4/2007 của Chính phủ về chính sách trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội và Nghị định số 13/2010/NĐ-CP ngày 27/02/2010 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2007/NĐ-CP ngày 13/4/2007 của Chính phủ về chính sách trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội; đã hết hiệu lực từ ngày 01/01/2014.

+ Thông tư liên tịch số 24/2010/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 18/8/2010 của Liên bộ: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 67/2007/NĐ-CP ngày 13/4/2007 của Chính phủ về

chính sách trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội và Nghị định số 13/2010/NĐ-CP ngày 27/02/2010 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 67/2007/NĐ-CP về chính sách trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội; đã hết hiệu lực từ ngày 01/01/2015.

- *Thứ hai*, hiện nay, việc thực hiện trợ cấp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội được thực hiện theo Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 29/3/2022 của HĐND tỉnh ban hành Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh.

Do đó, nội dung quy định tại Quyết định số 32/2014/QĐ-UBND không còn phù hợp với văn bản quy định hiện hành.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Quyết định bãi bỏ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu, Sở Tài chính kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo:

(1) Dự thảo Quyết định;

(2) Báo cáo thẩm định; Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định.

(3) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, đơn vị; Ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng: QLNS; TCĐT; QLGCS&TCĐN; Thanh Tra.
- Lưu: VT, TCHCSN.

GIÁM ĐỐC

Lê Tuấn Anh